

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 29-8-2017
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lộc và ông Hoàng Công Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số: 143/2017/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/8/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988. Có mặt.

Địa chỉ: xóm TrTh, xã DPh, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* anh Nguyễn Trung Q, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: xóm TrTh, xã DPh, huyện D, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/5/2017, các lời khai tại tòa án, và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày: chị đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Trung Q vào ngày 31/5/2013 tại Ủy ban nhân dân xã DPh, huyện, tỉnh Nghệ An. Chị kết hôn với anh Q có tìm hiểu, tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc tại xã DPh. Khoảng vài năm trở lại đây, anh Q không lo làm ăn, thường xuyên tụ tập bạn bè, rượu chè, say xỉn về đánh đập chị. Chị nhiều lần khuyên nhủ anh Q nhưng không được. Chị và anh Q đã sống ly thân. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, không

khắc phục được mâu thuẫn, và không sống chung nữa, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Con chung: vợ chồng chị có 01 con chung Nguyễn Việt A, sinh ngày 03/01/2014. Chị có việc làm ổn định, có điều kiện chăm lo cho con, nên chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Trung Q vắng mặt. Tại bản tự khai, anh trình bày thống nhất với chị L về thời gian, điều kiện kết hôn. Tuy nhiên, theo anh sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng bình thường, có xảy ra mâu thuẫn một vài lần nhưng dàn xếp được. Trầm trọng nhất là tháng 4/2017, vợ chồng anh cãi nhau, chị L xúc phạm anh, anh không kiềm chế được bản thân, trong lúc nóng giận có tát chị L 02 cái. Anh đề nghị chị L suy nghĩ lại, bỏ qua những lỗi lầm của hai bên để vợ chồng đoàn tụ, nuôi dạy con cái. Vợ chồng anh có 01 con chung, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Q đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vắng mặt không có lý do, áp dụng khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228 BLTTDS, tiến hành xét xử vắng mặt anh Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D phát biểu ý kiến: về thủ tục tố tụng việc tuân theo pháp luật từ thụ lý, thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án, tổng đạt văn bản cho Viện kiểm sát và đương sự của thẩm phán là hoàn toàn đúng luật. Hội đồng xét xử, thư ký tuân theo quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có gì vi phạm về thủ tục. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị L được ly hôn với anh Q; giao con chung Nguyễn Việt A cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; tài sản chung không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn anh Nguyễn Trung Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm TrTh, xã DPh, huyện D, tỉnh Nghệ An. Anh Q biết Tòa án đang thụ lý, giải quyết vụ

án ly hôn giữa chị L và anh, nhưng anh cố tình không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án. Tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 15/8/2017 anh Q tiếp tục vắng mặt, nên áp dụng khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh Q.

Hôn nhân giữa chị L và anh Q là hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 19/2013, quyển số 01/2012 ngày 31/5/2013). Mặc dù, qua xác minh tại địa phương, không xác định được nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn. Nhưng chị L, anh Q đều thừa nhận có mâu thuẫn. Chị L cho rằng anh Q không tu chí làm ăn, tụ tập bạn bè, nhậu nhẹt, say xỉn. Anh Q cho rằng chị L xúc phạm anh. Do không khắc phục được mâu thuẫn, nên vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan hệ với nhau. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị L, anh Q đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung đã chấm dứt, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị L, xử cho chị L được ly hôn với anh Q.

Con chung: vợ chồng có 01 con chung, Nguyễn Việt A, sinh ngày 03/01/2014. Nguyên vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của hai bên là chính đáng. Tuy nhiên, căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, xét con đang còn quá nhỏ, mới gần 4 tuổi. Chị L có nghề nghiệp, có thu nhập, có thể đảm bảo việc nuôi dưỡng, chăm nom, giáo dục con. Hội đồng xét xử áp dụng các điều 80, 81, 83 luật Hôn nhân và gia đình giao con chung cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Q. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tài sản chung: không yêu cầu, không xem xét.

Án phí: chị L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử: cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Trung Q.

Con chung: giao con chung Nguyễn Việt A, sinh ngày 03/01/2014 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Q. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tài sản chung: không xem xét.

Án phí: buộc chị L phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. Án phí của chị L được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004150 ngày 29/5/2017.

Quyền kháng cáo: chị L có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Q có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- Dương sự;
- UBND xã DPh;
- CCTHADS huyện D;
- Lưu HS, VP.